Đèn LED chiếu điểm MASTER VALUE MV

Master LED 4.9-50W GU10 927 36D Dim

MASTER Value, LEDspot, PAR16, 50 W, GU10, 2700 K, 395 lm, CRI 90, 25000 h

MASTER Value, LEDspot, PAR16, 50 W, GU10, 2700 K, 395 lm, CRI 90, 25000 h, 80.61 lm/W, PF 0.8, IP20

Cảnh báo và An toàn

- Khoảng nhiệt độ hoạt động từ -20°C đến 45°C
- Chỉ áp dụng ở những nơi khô ráo, hoặc ẩm ướt với điều kiện hầu hết các bộ đèn mở và đui đèn có đủ không gian lắp đặt (khoảng hở 10 mm)
- Không lắp đặt cùng với các linh kiện của bộ đèn chiếu sáng khẩn cấp hoặc đèn thoát hiểm

Dữ liệu sản phẩm

Thông tin chung	
Đế đui đèn	GU10
Tuổi thọ định mức	25.000 h
Chu kỳ bật/tắt	50.000
Công nghệ chiếu sáng	LEDspot

Thông tin kỹ thuật về đèn	
Mã màu ánh sáng	927
Góc chiếu định mức	36 °
Quang thông	395 lm
Cường độ sáng (Danh định)	650 cd
Tên gọi/Mô tả màu sắc ánh sáng	Trắng ấm (WW)
Nhiệt độ màu (CCT)	2700 K

Hiệu suất phát quang định mức	80,61 lm/W
Độ đồng đều màu sắc	<6
Chỉ số hoàn màu (CRI)	90
Hệ số suy giảm quang thông tại cuối tuổi thọ định mức	70 %
Quang thông trong nón 90° (Định mức)	355 lm

Vận hành và điện	
Tần số lưới điện	50 to 60 Hz
Tần số đầu vào	50 đến 60 Hz
Công suất	5 W
Dòng điện bóng đèn (Danh định)	27 mA
Công suất tương đương	50 W

Đèn LED chiếu điểm MASTER VALUE MV

Thời gian khởi động (Danh định)	0,5 s
Thời gian khởi động đạt đến 60% độ sáng	0.5 s
Hệ số công suất (dạng thập phân/phân số)	0.8
Điện áp (Danh định)	220-240 V

Nhiệt độ

Nhiệt độ vỏ định mức tối đa	80 °C

Điều khiển và điều chỉnh độ sáng

Có thể điều chỉnh độ sáng (Có hỗ trợ tăng/giảm sáng)	Chỉ với một số bộ điều chỉnh độ sáng cụ thể

Cơ khí và vỏ đèn

Hình dạng bóng đèn	PAR16
Trọng lượng tịnh (Bộ)	0,038 kg

Phê duyệt và ứng dụng

Phù hợp với chiếu sáng tạo điểm nhấn	Có
Mức tiêu thụ năng lượng kWh/1000 h	5 kWh
Tuân thủ tiêu chuẩn RoHS châu Âu	Có
EyeComfort	Có
Phạm vi nhiệt độ môi trường xung quanh	-20 °C đến 45 °C

Điều kiện ứng dụng

Công nghệ không dây	Không áp dụng

Dữ liệu sản phẩm

Tên sản phẩm đặt hàng	Master LED 4.9-50W GU10 927 36D Dim
Tên sản phẩm đầy đủ	Master LED 4.9-50W GU10 927 36D Dim
Mã sản phẩm đầy đủ	871869670731900
Mã đơn hàng	929001348808
Số vật liệu (12NC)	929001348808
Phần tử - Số lượng trên một bộ	1
EAN/UPC - Sản phẩm/Hộp	8718696707319
Phần tử - Số bộ trên một hộp ngoài	10
EAN/UPC - Vỏ	8718696707326

Bản vẽ kích thước

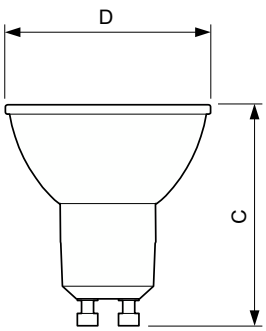

Product	D	C
Master LED 4.9-50W GU10 927 36D Dim	50 mm	54 mm

Dữ liệu phân bổ ánh sáng

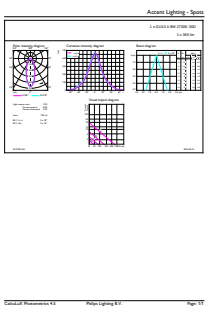

Accent Lighting Spots - Master LED 4.9-50W GU10 927 36D Dim

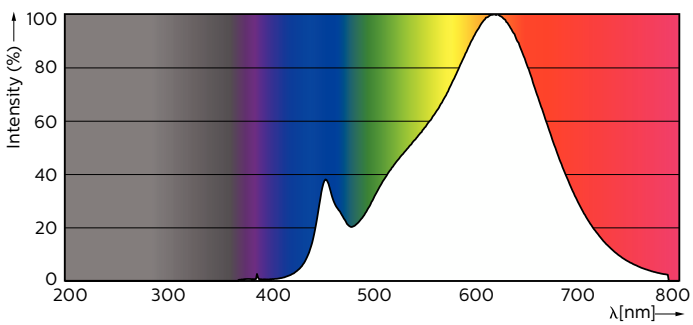

Spectral Power Distribution Colour - Master LED 4.9-50W GU10 927 36D Dim

Đèn LED chiếu điểm MASTER VALUE MV

Dữ liệu phân bổ ánh sáng

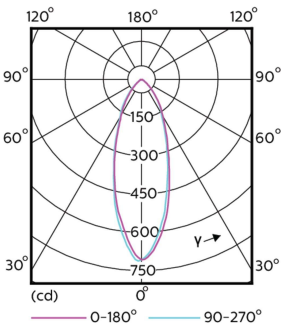

Light Distribution Diagram - Master LED 4.9-50W GU10 927 36D Dim

Tuổi thọ

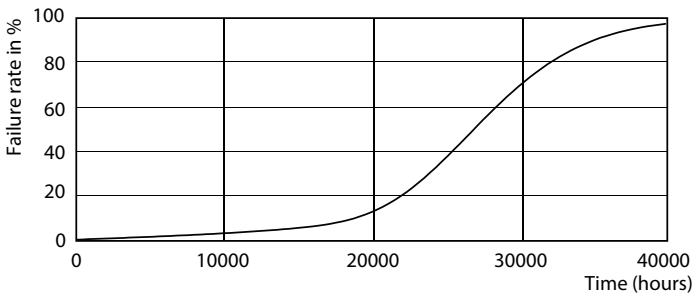

25K LED

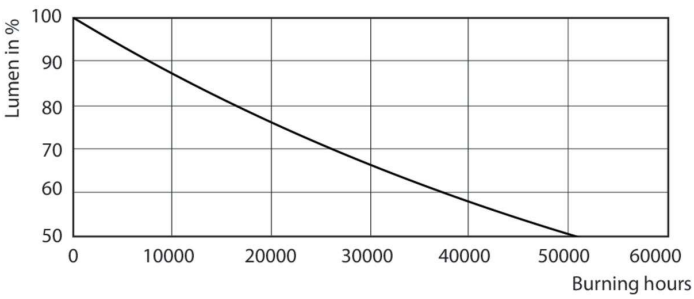

Lumen Maintenance Diagram - Master LED 4.9-50W GU10 927 36D Dim

© 2024 Signify Holding Mọi quyền được bảo lưu. Signify không đưa ra bất kỳ tuyên bố hay bảo đảm nào về tính chính xác hay đầy đủ của thông tin nêu trong này và sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ hành động nào dựa vào những thông tin đó. Thông tin được trình bày trong tài liệu này không phải là sự chào mời bán hàng và không cấu thành một phần của bất kỳ báo giá hay hợp đồng nào, trừ khi được Signify đồng ý. Philips và Biểu tượng tấm khiên Philips là các thương hiệu đã đăng ký của Koninklijke Philips N.V.